|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH YÊN BÁI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 221/BC-UBND | *Yên Bái, ngày 30 tháng 11 năm 2017* |

**BÁO CÁO**

##### Chỉ đạo, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh,

##### tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Yên Bái tháng 11/2017

##### và phương hướng nhiệm vụ công tác tháng 12/2017

**I. HOẠT ĐỘNG CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH THÁNG 11/2017**

Tháng 11/2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 890 văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ (trong đó có 03 văn bản quy phạm pháp luật, 01 chỉ thị, 01 công điện, 370 quyết định, 06 kế hoạch, 265 công văn, 17 thông báo), tập trung vào những vấn đề trọng tâm sau:

**1. Công tác chỉ đạo**

Chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 01/NQ-CP và các nghị quyết chuyên đề của Chính phủ, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, chủ động, quyết liệt hành động, tập trung thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, phấn đấu hoàn thành thắng lợi toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch năm 2017. Yêu cầu người đứng đầu từng sở, ngành, địa phương đề cao trách nhiệm cá nhân, tiếp tục sâu sát tình hình, siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội thuộc lĩnh vực được giao.

Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, đề xuất chương trình công tác năm 2018 của sở, ngành, đơn vị theo Quy chế làm việc của Uỷ ban nhân dân tỉnh. Thực hiện tốt công tác thống kê, phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tổ chức sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện các đề án, chính sách hỗ trợ sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản của tỉnh trong 2 năm (2016, 2017) và đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số đề án cho phù hợp với tình hình thực tiễn. Việc thẩm định và công nhận đối với các xã hoàn thành bộ tiêu chí nông thôn mới trong 2 tháng cuối năm 2017; tháo gỡ khó khăn, tăng giá trị sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ 2 tháng cuối năm; công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư để triển khai các dự án, công trình trọng điểm của tỉnh theo tiến độ. Việc triển khai các dự án phát triển quỹ đất, đẩy nhanh tiến độ đấu giá các quỹ đất để đảm bảo nguồn thu từ sử dụng đất theo kế hoạch.

Quyết định sửa đổi, bổ sung định mức xây dựng, phân bổ dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước của tỉnh; quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2017 trên địa bàn tỉnh; Quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh. Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn tỉnh; kế hoạch thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ triển khai Kết luận số 96-KL/TW ngày 07/4/2014 của Ban Bí thư về việc tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 05/6/2008 của Ban bí thư khóa X về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong doanh nghiệp; kế hoạch xây dựng Cổng Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh.

Ngoài ra, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo việc tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh mùa Đông - Xuân; thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp liên kết theo chuỗi giá trị; xử lý các công trình, vật kiến trúc xây dựng trái phép trên đất nông nghiệp tại các huyện, thị xã, thành phố; ngăn chặn tình trạng khai thác, chế biến, vận chuyển, buôn bán gỗ trái phép tại địa bàn tỉnh; rà soát Quyết định chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh; kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động khai thác, kinh doanh cát, sỏi trên sông; tăng cường quản lý hoạt động bay của các phương tiện, thiết bị bay không người lái, siêu nhẹ; tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh cầm đồ, tư vấn, hỗ trợ tài chính; thẩm tra đối tượng, kinh phí thực hiện tinh giản biên chế đợt 1 năm 2018; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; tuyên truyền, phổ biến, kết nối thông tin để thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích...

**2. Hoạt động điều hành**

Trong tháng, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức các hội nghị, cuộc họp bàn về các vấn đề trọng tâm như: Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Yên Bái giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2030; quy hoạch chung thành phố Yên Bái, quy hoạch chung thị xã Nghĩa Lộ; quy hoạch chi tiết và dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu đô thị phía Nam; đề án phát triển quỹ đất, thu ngân sách từ nguồn sử dụng đất giai đoạn 2018 - 2020; dự thảo các chính sách, quy hoạch, đề án trình Kỳ họp cuối năm - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; kết quả thu hút các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh 02 năm (2015 - 2016), tình hình thu hút và triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh 10 tháng đầu năm, kế hoạch 2 tháng cuối năm 2017 và giải pháp đẩy mạnh thu hút đầu tư giai đoạn 2017 - 2020; việc bổ sung kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất nông lâm nghiệp và thủy sản gắn với Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp; việc hỗ trợ các dự án, mô hình mới trong sản xuất nông, lâm nghiệp năm 2017; phương án sắp xếp, chuyển đổi mô hình hoạt động của Công ty TNHH Kinh doanh, khai thác và Quản lý chợ Mường Lò...

Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã dự kỳ họp thứ 7 (kỳ họp bất thường) - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; hội nghị trực tuyến của Chính phủ về sơ kết 5 năm thực hiện Luật Hợp tác xã tại điểm cầu của tỉnh; hội nghị trực tuyến toàn quốc Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Dân quân tự vệ năm 2009; hội nghị quán triệt thi hành Bộ luật hình sự và Luật tiếp cận thông tin; diễn tập ứng phó cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn huyện Trạm Tấu năm 2017; ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc ở các khu dân cư tại các địa phương trên toàn tỉnh; lễ khai mạc Hội chợ Công thương khu vực Tây Bắc - Yên Bái năm 2017...

**II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH YÊN BÁI THÁNG 11/2017**

**1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu 11 tháng 2017**

(1) Tổng sản lượng lương thực có hạt ước đạt 305.943 tấn (vượt 5,5% kế hoạch năm, giảm 1,18% - tương đương 3.657 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

(2) Sản lượng chè búp tươi ước đạt 70.004 tấn (bằng 87,5% kế hoạch năm, giảm 13,2% - tương đương 10.636 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

(3) Tổng đàn gia súc chính ước đạt 637.142 con (bằng 93,8% kế hoạch năm, giảm 6,18% - tương đương 41.989 con so với cùng kỳ năm 2016).

(4) Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 48.514 tấn (vượt 16,9% kế hoạch năm, tăng 10,2% - tương đương 4.450 tấn so với cùng kỳ năm 2016). Trong đó, sản lượng thịt hơi xuất chuồng đàn gia súc chính ước đạt 42.551 tấn (vượt 11,9% kế hoạch năm, tăng 10,5% - tương đương 4.043 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

(5) Trồng rừng ước đạt 15.000 ha (bằng 100% kế hoạch, giảm 1,16% - tương đương 176 ha so với cùng kỳ năm 2016).

(6) Số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới là 07 xã. Lũy kế số xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới là 25 xã.

(7) Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước đạt 7.879 tỷ đồng (bằng 87,5% kế hoạch năm, tăng 6,9% - tương đương 509 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

(8) Tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 11.538 tỷ đồng (bằng 93,8% kế hoạch năm, tăng 13,7% - tương đương 1.381 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

(9) Giá trị xuất khẩu hàng hóa ước đạt 94,3 triệu USD (bằng 94,3% kế hoạch năm, tăng 36,7% - tương đương 25,4 triệu USD so với cùng kỳ năm 2016).

(10) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 1961,3 tỷ đồng (bằng 95,6% dự toán, tăng 16% - tương đương 269 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

(11) Tổng vốn đầu tư phát triển ước đạt 9.046 tỷ đồng (bằng 90% kế hoạch, tăng 5% - tương đương 420,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

(12) Số lao động được tạo việc làm mới ước đạt 17.267 lao động (bằng 97,6% kế hoạch năm, tăng 0,8% - tương đương 154 lao động so với cùng kỳ năm 2016).

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo ước đạt 49%.

(14) Tổng số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia 151 trường (vượt 12% kế hoạch năm).

(15) Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin ước đạt 90,9%.

(16) Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ước đạt 1,07%.

(17) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế ước đạt 90%.

(18) Tổng số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 84.

(19) Tỷ lệ hộ dân được nghe, xem phát thanh truyền hình ước đạt 97%.

**2. Về phát triển kinh tế**

a) Trong sản xuất nông nghiệp

- Thực hiện Đề án tái cơ cấu nông nghiệp: Toàn tỉnh đã trồng mới được 900 ha Quế (đạt 100% kế hoạch năm), 340 ha cây ăn quả có múi (đạt 100% kế hoạch năm, trong đó 165,2 ha đã nghiệm thu), 127,4 ha Chè vùng cao (đạt 53,1% kế hoạch năm), 3.728 ha Ngô Đông trên đất 2 vụ lúa (vượt 4,5% so với kế hoạch năm); đóng mới được 133 lồng cá (bằng 100% kế hoạch năm); thụ tinh nhân tạo trâu, bò cái sinh sản được 2.585 liều (bằng 97,5% kế hoạch năm)....

- Về trồng trọt: Tổng sản lượng lương thực có hạt cả năm ước đạt 305.943 tấn (vượt 5,5% kế hoạch năm, giảm 1,18% - tương đương 3.657 tấn so với cùng kỳ năm 2016). Sản lượng chè búp tươi 11 tháng ước đạt 70.004 tấn (bằng 87,5% kế hoạch năm, giảm 13,1% - tương đương 10.636 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

- Về chăn nuôi: Tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm từ đầu năm đến nay tương đối ổn định, tuy nhiên đã xảy ra 02 đợt dịch lở mồm long móng tại huyện Văn Yên làm 24 con gia súc mắc bệnh. Ngoài ra rải rác ở một số địa phương đã xuất hiện các bệnh như: Tiêu chảy, dịch tả, viêm ruột truyền nhiễm, sán lá gan... làm 2.472 con trâu bò, lợn mắc bệnh. Trong 11 tháng đã tiêm phòng 508.277 liều vắc xin các loại cho đàn gia súc, gia cầm trên toàn tỉnh.

Tổng đàn gia súc chính (trâu, bò, lợn) ước đạt trên 637.142 con (bằng 93,8% kế hoạch năm, giảm 6,18%[[1]](#footnote-1) - tương đương 41.989 con so với cùng kỳ năm 2016). Sản lượng thịt hơi xuất chuồng các loại ước đạt 48.514 tấn (vượt 16,9% kế hoạch năm, tăng 10,1% - tương đương 4.450 tấn so với cùng kỳ năm 2016), trong đó sản lượng thịt hơi xuất chuồng đàn gia súc chính ước đạt 42.551 tấn (vượt 11,9% kế hoạch, tăng 10,5% - tương đương 4.043 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

- Về lâm nghiệp: Diện tích trồng rừng năm 2017 đến nay ước đạt 15.000 ha (bằng 100% kế hoạch năm, giảm 1,16% - tương đương 176 ha so cùng kỳ năm 2016). Sản xuất, gieo ươm giống cây lâm nghiệp được 82,3 triệu cây. Khai thác và tiêu thụ 450.000 m3 gỗ rừng trồng các loại. Trong 11 tháng trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ cháy rừng tại thôn Khe Nhao, xã Nghĩa Tâm, huyện Văn Chấn làm thiệt hại 5,5 ha rừng sản xuất.

- Về thủy sản: Diện tích nuôi trồng thủy sản 11 tháng 2017 ước đạt 2.412 ha (vượt 4,8% kế hoạch năm, tăng 1,27% - tương đương 30,1 ha so cùng kỳ năm 2016); Sản lượng thủy sản ước đạt 7.577 tấn (bằng 88,1% kế hoạch năm, tăng 13,2% - tương đương 883 tấn so với cùng kỳ năm 2016).

- Công tác xây dựng nông thôn mới tháng 11/2017 tập trung vào các xã có điều kiện hoàn thành trong năm, đôn đốc các xã gấp rút hoàn thành các tiêu chí còn lại để tổ chức thẩm định, công nhận vào cuối năm 2017. Qua 11 tháng đã có 07 xã được công nhận đạt tiêu chí nông thôn mới trong năm 2017, nâng tổng số xã đạt tiêu chí nông thôn mới toàn tỉnh lên 25 xã.

b) Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 11/2017 tăng 2,17% so với tháng trước, tăng 5,46% so với cùng kỳ 2016. Tính chung 11 tháng, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 6,87%[[2]](#footnote-2) so với cùng kỳ năm trước. Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) 11 tháng ước đạt 7.879 tỷ đồng (bằng 87,5% kế hoạch, tăng 6,9% - tương đương 509 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016). Mức tăng trưởng ngành công nghiệp còn thấp, do ngành khai thác và chế biến khoáng sản có sản lượng giảm so với cùng kỳ 2016; ngành sản xuất chế biến thực phẩm gặp nhiều khó khăn do giá cả và thị trường tiêu thụ không ổn định, một số doanh nghiệp giảm quy mô sản xuất, chuyển sang hoạt động thương mại.

c) Hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh duy trì được đà tăng khá so với cùng kỳ 2016. Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 11/2017 ước đạt 1.073 tỷ đồng (tăng 18% - tương đương 164 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016 ). Lũy kế 11 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hoá ước đạt 11.538 tỷ đồng (bằng 93,8% kế hoạch năm, tăng 13,7% - tương đương 1.381 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016). Công tác quản lý thị trường, kiểm soát chất lượng hàng hóa, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm được thực hiện thường xuyên. Công tác xúc tiến thương mại trong tháng có điểm nhấn với Hội chợ Công Thương khu vực Tây Bắc - Yên Bái năm 2017; đã có 300 gian hàng của gần 150 doanh nghiệp, hiệp hội, làng nghề trong và ngoài tỉnh tham gia, góp phần thúc đẩy giao lưu kinh tế, tạo cơ hội xúc tiến thương mại, tiêu thụ sản phẩm hàng hóa của của tỉnh.

d) Giá trị xuất khẩu hàng hóa tháng 11/2017 ước đạt 8,58 triệu USD (tăng 24,2% - tương đương 1,67 triệu USD so với cùng kỳ năm 2016); giá trị nhập khẩu hàng hóa đạt 3.173 ngàn USD (giảm 64,6% so với cùng kỳ năm trước). Lũy kế 11 tháng, giá trị xuất khẩu hàng hóa ước đạt 94,3 triệu USD (bằng 94,3% kế hoạch năm, tăng 36,7% - tương đương 25,4 triệu USD so với cùng kỳ năm 2016); giá trị nhập khẩu hàng hóa 11 tháng ước đạt 45,5 triệu USD (tăng 15,5% - tương đương 6,1 triệu USD so với cùng kỳ năm 2016).

đ) Tháng 11/2017, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 822,6 nghìn tấn, khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 16.026,3 nghìn tấn.km, doanh thu đạt 64,6 tỷ đồng (tăng 0,89% về tấn, tăng 1,97% về tấn.km, tăng 2,51% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2016). Lũy kế 11 tháng, khối lượng hàng hóa vận chuyển đạt 8.465 nghìn tấn, khối lượng hàng hóa luân chuyển đạt 164.103 nghìn tấn.km, doanh thu đạt 643,4 tỷ đồng (tăng 5,86% về tấn, tăng 5,95% về tấn.km, tăng 5,95% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2016).

Số lượng hành khách vận chuyển tháng 11/2017 đạt 894,7 nghìn người, số lượng hành khách luân chuyển đạt 46.445 nghìn người.km, doanh thu đạt 31,97 tỷ đồng (tăng 0,04% về người, 2,71% về người.km, 1,73% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2016). Lũy kế 11 tháng, số lượng hành khách vận chuyển đạt 9.594 nghìn người, số lượng hành khách luân chuyển đạt 511.069 nghìn người.km, doanh thu đạt 355,7 tỷ đồng (tăng 4,63% về người, tăng 5,16% về người.km, tăng 4,58% về doanh thu so với cùng kỳ năm 2016).

e) Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội 11 tháng năm 2017 ước đạt 9.046 tỷ đồng (bằng 90% kế hoạch, tăng 5,0% - tương đương 421 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016), trong đó: Vốn đầu tư phát triển của khu vực nhà nước ước đạt 2.469 tỷ đồng (bằng 90% kế hoạch, giảm 10% - tương đương 287,4 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016), vốn ngoài nhà nước ước đạt 6.172 tỷ đồng (bằng 92% kế hoạch, tăng 13% - tương đương 717 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016 ), vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) ước đạt 405 tỷ đồng (bằng 71% kế hoạch, giảm 2,0% - tương đương 9,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016). Kết quả giải ngân các nguồn vốn được giao trước ngày 01/9/2017 (vốn trong nước) đạt 1.132,6 tỷ đồng (bằng 78% kế hoạch nguồn vốn), kết quả giải ngân các nguồn vốn mới được giao từ ngày 01/9/2017 đến nay đạt 106,6 tỷ đồng (bằng 18% kế hoạch), kết quả giải ngân vốn nước ngoài đạt 268,4 tỷ đồng (bằng 47% kế hoạch)[[3]](#footnote-3).

g) Tính từ đầu năm 2017, tỉnh đã quyết định chủ trương đầu tư cho 41 dự án với tổng vốn đăng ký đạt 15.324,48 tỷ đồng (tăng 14 dự án so với cùng kỳ năm 2016, tăng 30% - tương đương 3.539 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016); quyết định điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư cho 12 dự án; thu hồi giấy chứng nhận đầu tư của 01 dự án. Đã cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 193 doanh nghiệp thành lập mới[[4]](#footnote-4) với tổng vốn đăng ký 3.346,4 tỷ đồng (tăng 21 doanh nghiệp, tăng 100% - tương đương 1.673 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016); cấp giấy chứng nhận hoạt động cho 30 chi nhánh và 09 văn phòng đại diện; thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của 25 doanh nghiệp. Tính đến thời điểm hiện tại số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh là 198 doanh nghiệp. Toàn tỉnh hiện có 1.760 doanh nghiệp, 302 hợp tác xã, 17.712 hộ kinh doanh.

Qua 11 tháng, các dự án có vốn đầu tư nước ngoài đã thực hiện đầu tư ước đạt 405 tỷ đồng (tập trung chủ yếu vào các hoạt động đền bù, san tạo mặt bằng, xây dựng nhà xưởng, mua sắm thiết bị); tổng doanh thu ước đạt 770 tỷ đồng, thuế và các khoản phải nộp ngân sách ước đạt 123,5 tỷ đồng.

h) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 11 tháng năm 2017 đạt 1961,3 tỷ đồng (bằng 95,6% dự toán, tăng 16% - tương đương 269 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016), trong đó: Thu cân đối ngân sách trên địa bàn ước đạt 1.352,2 tỷ đồng (bằng 90,1% dự toán, tăng 10,4% - tương đương 127,2 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016); thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu ước đạt 182,6 tỷ đồng (vượt 14,1% dự toán, tăng 42,6% - tương đương 54,6 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

Tổng chi ngân sách địa phương 11 tháng năm 2017 ước đạt 7.230,4 tỷ đồng (bằng 93,9% dự toán, tăng 17,9% - tương đương 1.097 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016), trong đó: Chi đầu tư phát triển ước đạt 1.417,4 tỷ đồng (bằng 88,3% dự toán, giảm 16,1% - tương đương 271,3 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016); chi thường xuyên ước đạt 5.020,6 tỷ đồng (bằng 89,7% dự toán, tăng 19% - tương đương 802 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2016).

Thị trường tiền tệ trên địa bàn tỉnh tháng 11/2017 ổn định. Dự ước tổng nguồn vốn của các chi nhánh ngân hàng, quỹ tín dụng nhân dân thực hiện đến hết năm 2017 đạt 19.500 tỷ đồng (tăng 16,6% so với năm 2016); tổng dư nợ cho vay đạt 17.000 tỷ đồng (tăng 16,08% so với năm 2016); tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ của các chi nhánh ngân hàng thương mại, ngân hàng chính sách xã hội, các quỹ tín dụng nhân dân chiếm 0,33%.

i) Tháng 11/2017, có 11 lượt đoàn khách quốc tế với 33 lượt người nước ngoài đến làm việc, khảo sát, kiểm tra dự án, thăm các gia đình đã nhận hàng cứu trợ đợt bão lũ tháng 10/2017 tại huyện Trạm Tấu, Mù Cang Chải, thị xã Nghĩa Lộ; có 06 đoàn với 09 người đi làm việc, tham dự hội thảo, học tập kinh nghiệm, du lịch nước ngoài. Lũy kết 11 tháng, có 102 đoàn với 572 lượt người nước ngoài đến làm việc, khảo sát, kiểm tra dự án, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ người Trung Quốc, quay phim tài liệu và 57 đoàn với 127 người đi làm việc, tham dự hội thảo, học tập kinh nghiệm, tham quan du lịch ở nước ngoài.

k) Công tác quản lý tài nguyên, môi trường tháng 11/2017 tập trung vào xây dựng Quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản tỉnh Yên Bái giai đoạn 2016-2020 định hướng đến năm 2030; sửa đổi các quy định của tỉnh về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; thanh tra việc việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường. Trong tháng đã có 03 tổ chức được ký hợp đồng thuê đất với tổng diện tích 2,7 ha. Thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, phương án cải tạo, phục hồi môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường cho 06 dự án. Kết thúc 11 tháng, toàn tỉnh đã phát hiện và xử phạt hành chính 19 vụ vi phạm môi trường, thu nộp ngân sách 667 triệu đồng.

**3. Về phát triển văn hóa - xã hội**

a) Lĩnh vực giáo dục và đào tạo tiếp tục tập trung vào triển khai thực hiện Đề án Sắp xếp quy mô mạng lưới trường lớp đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông giai đoạn 2016 - 2020 theo phương án điều chỉnh; công tác kiểm tra, công nhận các cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia về phổ cập giáo dục năm 2017. Toàn tỉnh hiện có 432 cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên với quy mô 6.688 lớp, 209.404 học sinh. Tổng số trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia là 151 trường (vượt 12% kế hoạch năm).

b) Tình hình dịch bệnh trong 11 tháng diễn biến ổn định, không phát hiện các ca bệnh, ổ dịch nguy hiểm. Một số bệnh truyền nhiễm có số mắc mới tăng so với cùng kỳ như: Thủy đậu; Quai bị; Adeno virut; Viêm gan vi rút; Sốt xuất huyết Dengue. Tháng 11/2017, đã có 196.409 lượt người được khám chữa bệnh (tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 13.501 lượt người, điều trị ngoại trú 8.157 lượt người). Lũy kế 11 tháng đã có 1.728.546 lượt người được khám chữa bệnh (tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 146.957 lượt người, điều trị ngoại trú 90.776 lượt người). Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin ước đạt 90,9%. Số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế là 84 đơn vị.

Công tác tuyên truyền và tiến hành thanh tra, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, nhà hàng, khách sạn trên địa bàn được tăng cường. Trong 11 tháng năm 2017 trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 02 vụ ngộ độc thực phẩm với 56 người mắc, không có trường hợp tử vong (giảm 14 vụ, giảm 430 người mắc so với cùng kỳ 2016).

c) Tính từ đầu năm, đã có 2.139 lượt hồ sơ liên quan đến chính sách người có công được các cơ quan quản lý nhà nước của tỉnh tiếp nhận và giải quyết; có 9.782 hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo được vay vốn, doanh số cho vay đạt 363,9 tỷ đồng; 1.187 hộ nghèo được hỗ trợ về nhà ở; 55.170 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội được hỗ trợ tiền điện; mua và cấp 543.584 thẻ bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng là người nghèo, người cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, đối tượng bảo trợ xã hội, người dân sống trong vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; giải quyết việc làm cho 17.267 lao động[[5]](#footnote-5) (bằng 97,6% kế hoạch năm, tăng 0,8% - tương đương 154 lao động so với cùng kỳ năm 2016); đào tạo nghề cho 15.918 người (vượt 4,7% kế hoạch năm, giảm 0,9% - tương đương 123 người so với cùng kỳ 2016).

d) Trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, qua 11 tháng, tỉnh đã tổ chức 618 buổi tuyên truyền lưu động với nội dung tuyên truyền về Biển đảo Việt Nam, xây dựng nông thôn mới, công tác an toàn giao thông; thực hiện 98 buổi biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp phục vụ nhân dân (đạt 82% kế hoạch năm); tổ chức 610 buổi chiếu phim (trong đó phục vụ đồng bào vùng sâu, vùng xa 425 buổi); tham gia thi đấu 20 giải thể thao khu vực và toàn quốc, đoạt 47 huy chương các loại (vượt 24% kế hoạch năm).

**4. Về xây dựng chính quyền, cải cách hành chính**

Công tác xây dựng chính quyền, cải cách hành chính trong tháng tập trung vào triển khai phương án rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế các cơ quan chuyên môn, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã theo kế hoạch; triển khai các nhiệm vụ xây dựng Trung tâm hành chính công của tỉnh theo đề án, kế hoạch đã được phê duyệt; xây dựng kế hoạch biên chế của tỉnh năm 2018 và thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) theo Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 23/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh.

**5. Về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội**

Lực lượng vũ trang đảm bảo chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, bảo đảm an toàn các khu vực trọng điểm, đảm bảo vũ khí trang bị, lực lượng, phương tiện sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ khi có yêu cầu. Công tác phòng chống tội phạm, phòng chống các tệ nạn xã hội và điều tra xử lý án hình sự được triển khai hiệu quả.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định, không phát sinh các vụ việc phức tạp. Tháng 11/2017, toàn tỉnh xảy ra 50 vụ tai nạn giao thông làm 08 người chết và 51 người bị thương (tăng 25 vụ, giảm 01 người chết, tăng 27 người bị thương so với cùng kỳ năm 2016). Lũy kế 11 tháng, toàn tỉnh đã xảy ra 195 vụ tai nạn giao thông làm 46 người chết và 218 người bị thương (giảm 07 vụ, giảm 05 người chết, giảm 14 người bị thương so với cùng kỳ năm 2016).

**III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 12/2017**

1. Tập trung rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2017 và các nghị quyết chuyên đề của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo của Tỉnh ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; có giải pháp cụ thể để giải quyết dứt điểm những vấn đề còn tồn tại, vướng mắc, tháo gỡ khó khăn, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh năm 2017.

2. Hoàn thiện dự toán ngân sách nhà nước, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch đầu tư công năm 2018 và quy hoạch, đề án, chính sách trình kỳ họp cuối năm - Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII.

3. Chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức sản xuất vụ Đông Xuân năm 2017 - 2018 đúng lịch thời vụ. Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, chủ động ứng phó thiên tai; chủ động phòng, chống cháy rừng; thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh ở gia súc, gia cầm, thủy sản. Hoàn thành mục tiêu xây dựng nông thôn mới năm 2017 đảm bảo tiến độ, kế hoạch.

4. Tập trung các giải pháp để đảm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ năm 2017. Có kế hoạch, giải pháp bình ổn thị trường, bảo đảm nguồn cung hàng hóa thiết yếu dịp cuối năm, nhất là tại vùng bị thiên tai bão, lũ. Tăng cường kiểm tra, kiểm soát, quản lý thị trường, phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước tết Nguyên đán 2018. Thúc đẩy quá trình cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước đảm bảo tiến độ.

5. Triển khai quyết liệt các giải pháp để giải ngân hết nguồn vốn đầu tư công năm 2017. Rà soát, tạo điều kiện thuận lợi để thúc đẩy triển khai các nguồn vốn đầu tư, nhất là vốn ODA, vốn đầu tư tư nhân. Khẩn trương triển khai, hoàn thành các công trình, dự án khắc phục hậu quả thiên tai và các công trình đã được phân bổ nguồn vốn. Đẩy mạnh việc đơn giản hóa thủ tục hành chính, công tác giải phóng mặt bằng tại các dự án trọng điểm của tỉnh. Tiếp tục xử lý thu hồi giấy chứng nhận đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư đối với các chủ đầu tư, dự án không thực hiện đúng tiến độ, vi phạm pháp luật về đất đai, đầu tư xây dựng, bảo vệ môi trường...

6. Tăng cường thực hiện các biện pháp chống thất thu, chuyển giá, nợ đọng thuế, phấn đấu đạt và vượt mục tiêu thu ngân sách năm 2017 đạt 2.494 tỷ đồng. Tiết kiệm chi thường xuyên, kiểm soát chặt chẽ bội chi ngân sách.

7. Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên, khai thác khoáng sản, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; công tác bảo vệ môi trường, đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư, kiên quyết không cấp phép đối với các dự án không đảm bảo môi trường. Tập trung triển khai các dự án phát triển quỹ đất để đảm bảo nguồn thu từ sử dụng đất 2017. Hoàn thành đề án phát triển quỹ đất của tỉnh giai đoạn 2018 - 2020.

8. Duy trì thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội, nhất là đối với các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng bị thiệt hại do bão, lũ. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp tết dương lịch và tết cổ truyền. Kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các phòng khám tư nhân, có giải pháp ngăn chặn việc lạm dụng, trục lợi từ quỹ bảo hiểm y tế. Đẩy mạnh xúc tiến du lịch, đa dạng hóa các hoạt động quảng bá du lịch để thu hút du khách du lịch trong và ngoài nước đến địa phương.

9. Duy trì thực hiện tốt việc nắm bắt thông tin, chủ động xử lý những vấn đề đột xuất, phát sinh và những vấn đề bức xúc mà dư luận xã hội quan tâm; nắm chắc tình hình an ninh cơ sở, công tác dân tộc, tôn giáo để đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội; công tác bảo vệ bí mật nhà nước, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin mạng; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm an toàn giao thông./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Văn Phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch Nước;  - Văn phòng Chính phủ;  - Ban Chỉ đạo Tây Bắc;  - TT. Tỉnh ủy;  - HĐND tỉnh;  - Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Ủy ban MTTQVN tỉnh và các đoàn thể tỉnh;  - Văn phòng Tỉnh ủy và các ban Đảng;  - Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị, thành phố;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;  - Cổng Thông tin điện tử tỉnh;  - Các chuyên viên tham mưu;  - Lưu: VT, VX, TH. |  | **TL. CHỦ TỊCH**  **CHÁNH VĂN PHÒNG**    *(Đã ký)*  **Chu Đình Ngữ** |

1. Nguyên nhân đàn gia súc chính giảm do đàn lợn giảm, trong năm 2017 giá thịt lợn hơi xuống thấp, người chăn nuôi lợn không có lãi nên những hộ chăn nuôi nhỏ lẻ sau khi xuất chuồng không tiếp tục tái đàn, những hộ chăn nuôi với quy mô lớn thì bán cầm chừng và thu hẹp dần quy mô. [↑](#footnote-ref-1)
2. Công nghiệp khai khoáng tăng 13,35%; Công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 2,66%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng tăng 21,38%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 2,15%. [↑](#footnote-ref-2)
3. Kế hoạch vốn năm 2016 chuyển sang thực hiện năm 2017 đã giải ngân đạt 83,15 tỷ đồng (bằng 64,4% kế hoạch); nguồn vốn ngân sách địa phương đã giải ngân đạt 724,8 tỷ đồng (bằng 77% kế hoạch); nguồn vốn Trung ương giải ngân đạt 422,3 tỷ đồng (bằng 43,2% kế hoạch). [↑](#footnote-ref-3)
4. Trong đó có: 28 doanh nghiệp tư nhân; 128 công ty trách nhiệm hữu hạn; 36 công ty cổ phần; 01 doanh nghiệp FDI. [↑](#footnote-ref-4)
5. Từ phát triển kinh tế - xã hội 9.315 lao động; Vay vốn quỹ quốc gia hỗ trợ giải quyết việc làm 1.821 lao động; Xuất khẩu lao động 957 lao động; Đi làm việc tại tỉnh ngoài 5.174 lao động. [↑](#footnote-ref-5)